

*

Số 03 - QĐ/HU

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
của Ban Dân vận Huyện ủy Đức Trọng

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 46-QĐ/TW ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư về “*chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy*”;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện khóa XIII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Thường vụ Huyện ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Huyện ủy Đức Trọng như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Huyện ủy Đức Trọng.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

1. Bảo đảm tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Huyện ủy; không chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa Ban Dân vận Huyện ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc khác của Huyện ủy.
2. Bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với tình hình địa phương.

Điều 3. Một số trách nhiệm và quyền hạn chung

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.
2. Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Điều 4. Về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu lao động

1. Về tiêu chuẩn chức danh

Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức của Ban Dân vận Huyện ủy do Ban Dân vận Huyện ủy xây dựng, Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

2. Về cơ cấu lao động

Bố trí cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý, bảo đảm biên chế công chức làm công tác nghiên cứu, tham mưu trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ và vị trí việc làm.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 5. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về công tác dân vận (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo) của Huyện ủy.

Điều 6. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của Huyện ủy. Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, chương trình, kế hoạch, kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác dân vận.

b) Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của cấp ủy cấp trên, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân) để báo cáo và tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

d) Tham mưu, giúp cấp ủy nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương; lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền.

đ) Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

e) Sơ kết, tổng kết về công tác dân vận.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy cấp trên và của Huyện ủy về công tác dân vận.

b) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận cho cấp ủy và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận của các cấp trong Đảng bộ huyện.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về công tác dân vận trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy.

b) Tham gia thẩm định các đề án, dự án, văn bản có liên quan đến công tác dân vận; các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện.

2.4. Phối hợp

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các chương trình phối hợp; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin... về công tác dân vận.

b) Với các ban đảng, cơ quan, tổ chức liên quan theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy.

c) Với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng huyện tham gia công tác xây dựng Đảng; xây dựng chính quyền; xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng.

d) Với các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy.

đ) Tham gia ý kiến về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, khen thưởng, miễn nhiệm, kỷ luật đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận theo phân cấp quản lý.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao.

Điều 7. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo: Gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban. Số lượng Phó Trưởng ban do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

2. Biên chế của Ban Dân vận Huyện ủy: Ban Thường vụ Huyện ủy căn cứ tổng biên chế được giao và yêu cầu, nhiệm vụ, cơ cấu cán bộ, công chức, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đã được phê duyệt để xem xét, quyết định.

Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Quan hệ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy

1. Ban Dân vận Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy; về chương trình công tác của Ban Dân vận Huyện ủy.

2. Ban Dân vận Huyện ủy định kỳ báo cáo công tác với Ban Dân vận Tỉnh ủy; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 9. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao.

Điều 10. Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Huyện

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Huyện là quan hệ phối hợp:

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý nhà nước thì Ban Dân vận Huyện ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân,

Ủy ban nhân dân; các phòng ban chuyên môn của Huyện tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Dân vận Huyện ủy thì đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Huyện ủy được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo Ban Dân vận Huyện ủy làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 11. Quan hệ với cấp ủy cơ sở và bộ phận tham mưu giúp việc của cấp ủy cơ sở

1. Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với cấp ủy cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác Ban Dân vận Huyện ủy Đức Trọng trước đây.

2. Căn cứ quy định này, Ban Dân vận Huyện ủy xây dựng Quy chế làm việc, bố trí cán bộ, phân công nhiệm vụ cho phù hợp.

3. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định. /*u*✓

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND Huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc HU,
- Các phòng, ban thuộc Huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc HU,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Ngọc Phúc
Nguyễn Ngọc Phúc

